

THỜI KHÓA BIỂU HK II NĂM HỌC 2015-2016 CLC

Học (11tuần): 11/01/2016 - 16/04/2016. Nghỉ tết từ 01/02/2016 đến 20/02/2016

	2	3	4	5	6	7
07:30-08:2	CTT103 (14CLC) I.44	CTT008 (15CLC) I.42	CTT010 (15CLC) I.44	TCH001 (15CLC)	CTT008 (15CLC) I.42	TTH026 (15CLC) I.42
08:20-09:1	CTT224 (13CLC) I.41	CTT224 (13CLC) I.44	Tiếng Nhật(14CLC) I.71		CTH003 (14CLC) I.44	Tiếng Nhật(14CLC) I.71
09:30-10:2						CTT304 (+APCS) I.41
10:20-11:1	CTT103 (14CLC) I.44	CTT105 (14CLC) I.44	CTT010 (15CLC) I.44	TCH001 (15CLC)	CTH003 (14CLC) I.44	TTH026 (15CLC) I.42
			Tiếng Nhật(14CLC) I.71	CTT105 (14CLC) I.44		Tiếng Nhật(14CLC) I.71
			CTT304 (+APCS) I.41			

13:30-14:2	TTH043 (14CLC)I.41		CTT503 (+APCS) I.44	KTH001 (15CLC) I.42		
14:20-15:1	CTT503 (+APCS) I.44			CTT528 (13CLC) I.44		
15:30-16:2	TTH043 (14CLC)I.41		CTT305 (13CLC) I.44	KTH001 (15CLC) I.42		
16:20-17:1	CTT305 (13CLC) I.44			CTT528 (13CLC) I.44		

STT	Mã môn	Tên môn	GV lý thuyết	Trợ giảng	Office hour	Ghi chú
1	CTT008	Kỹ thuật lập trình	TS. Đinh Bá Tiến			
2	CTT010	Nhập môn CNTT 2	GVC. ThS. Huỳnh Thụy Bảo Trân	Hồ Lê Thị Kim Nhung Lê Nguyễn Hoài Nam		
3	TTH026	Giải tích B1	TS. Nguyễn Thị Thu Vân	Lê Văn Chánh		
4	KTH001	Kinh tế đại cương	TS. Nguyễn Thanh Trọng	Huỳnh Ngọc Chương		
5	TCH001	Thế dục	TS. Nguyễn Văn Hùng			
6	CTT103	Hệ điều hành	ThS. Phạm Tuấn Sơn			
7	CTT105	Mạng máy tính	GVC. ThS. Đỗ Hoàng Cường			
8	TTH043	Xác suất thống kê B	TS. Phạm Hoàng Uyên	Nguyễn Văn Thìn Phan Thị Phương		
9	CTH003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	ThS. Ngô Tuấn Phương			
10	Tiếng Nhật	Tiếng Nhật	ThS. Quản Thị Nguyệt Thơ			

11	CTT305	Khai thác dữ liệu và ứng dụng	TS. Nguyễn Ngọc Thảo	Bùi Thị Danh		
12	CTT224	Thương mại điện tử	TS. Lê Thị Nhàn	Lương Vĩ Minh		
13	CTT528	Phát triển ứng dụng web	ThS. Trần Thị Bích Hạnh	Nguyễn Đức Huy (+TA) Trần Thị Bích Hạnh		
14	CTT304	Đồ họa máy tính	TS. Trần Thái Sơn			
15	CTT503	Kiểm chứng phần mềm	ThS. Lâm Quang Vũ			

CTH003 bắt đầu học từ tuần 22/2
KTH001 bắt đầu học từ tuần 18/1

Mayfield